TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:28/2018/HS-ST
Ngày 13/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Hồng Duy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tịnh và ông Phan Sỹ Phác.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Đinh Tiến Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2018/TLST-HS, ngày 15 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXST-HS ngày 21/5/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 14 /2018/HSST-QĐ, ngày 30/5/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2018/HSST-QĐ, ngày 15/6/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2018/HSST-QĐ, ngày 27/6/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số:20/2018/HSST-QĐ, ngày 23/7/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số:23/2018/HSST-QĐ, ngày 07/8/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thái B, sinh năm1980, tại tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Lương B1- sinh năm 1952 và bà Phan Thị T1 - sinh năm 1957, đồng trú tại xóm a, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; tiền án và tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; Bị can là con thứ 02 trong gia đình có 04 anh chị em; Vợ Hán Thị V, sinh năm 1984, trú tại Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2004 và nhỏ nhất sinh năm 2016; Biện pháp ngăn chặn được áp dụng: cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày khởi tố, bị cáo có mặt.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Văn H– sinh năm 1972, có mặt.

Địa chỉ:thôn b, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Phan Văn C, sinh năm 1971, có mặt.
2. Bà Lê Thị T2 – sinh năm 1971, vắng mặt.

Đồng cư trú tại: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

3. Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1971, có mặt.

Địa chỉ:thôn b, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 24/6/2017, Nguyễn Thái B và anh Phan Văn C đang ngồi uống rượu tại nhà anh C, anh C nhận được điện thoại của anh Nguyễn Văn H gọi đến hỏi mượn tiền thì được anh C đồng ý. Sau đó, anh C và Nguyễn Thái B cùng đi ra khu vực Hồ Tây thị trấn Đắk Mil để giao tiền cho anh H. Khi ra gặp anh Nguyễn Văn H và anh Phạm Văn Q, anh C đưa cho anh H mượn số tiền 200.000 đồng, anh C rủ tất cả đến quán thịt trâu thuộc tổ dân phố 5, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để uống rượu. Sau khi uống rượu xong, tất cả lại rủ nhau đi chơi bi da, chơi đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày thì anh C mượn xe mô tô của Nguyễn Thái B về trước để đưa con đi đón xe khách về tỉnh Gia Lai. Nguyễn Thái B, anh H và anh Q tiếp tục chơi bi da. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, nghỉ chơi bi da và anh H chở B về nhà anh C, anh Q đi về nhà bạn ngủ.

Tại nhà anh C, trong quá trình nói chuyện giữa Nguyễn Thái B và anh H xảy ra mâu thuẫn cãi nhau về việc chơi bi da trước đó, chị Lê Thị T (vợ anh Phan Văn C) can ngăn và yêu cầu cả hai cùng ra về. Khi ra về, Nguyễn Thái B đi bộ về hướng ngã tư bờ đập thôn Thuận Sơn, xã Thuận An còn anh H điều khiển xe mô tô đi về hướng núi lửa xã Thuận An.

Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, anh H điều khiển xe mô tô quay lại nhà anh C để tiếp tục hỏi mượn tiền thì gặp Nguyễn Thái B đang đứng ở ngã tư bờ đập thôn Thuận Sơn, xã Thuận An, khi khoảng cách đến chỗ Nguyễn Thái B đang đứng còn khoảng 2 mét thì anh H dừng xe mô tô lại và nói "a, đây rồi", nghĩ anh H dừng xe để đánh mình nên Nguyễn Thái B đã cúi xuống dùng tay phải bốc một nắm đá dăm (theo lời khai gồm nhiều viên đá có kích thước khoảng từ 01cmx02cm trở xuống) ném vào vùng mặt gây thương tích ở vùng mắt phải của anh H. Sau khi ném đá dăm vào vùng mặt của anh H, Nguyễn Thái B tiếp tục lao vào ôm vật nhau với anh H. Lúc này, anh C cũng vừa chạy xe mô tô tới và thấy vậy nên đã vào can ngăn nên cả hai cùng dừng lại. Sau đó, Nguyễn Thái B bỏ về nhà, anh H được anh C chở đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện Đắk Mil.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 08/TgT ngày 10/11/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Nông đã kết luận với thương tích của anh Nguyễn Văn H như sau: Mắt phải vỡ nhãn cầu, thị lực sáng tối (-); Mắt trái B thường; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: Mù mắt phải do vỡ nhãn cầu, mắt trái bình thường. Tỷ lệ 41%. Kết luận khác: Thương tích do vật tày có cạnh sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại bản cáo trạng số: 22/CTr-VKS, ngày 15/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Nguyễn Thái B về tội "Cố ý gây

thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thái B về tội "Cố ý gây thương tích" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017 và đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thái B từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại, số tiền bồi thường 145.800.000 đồng.

- Về vật chứng của vụ án: Đối với một nắm đá dăm, bị cáo dùng ném gây thương tích cho bị hại, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã áp dụng các biện pháp truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại phiên tòa bị hại trình bày: Sau khi gây thương tích, bị cáo đã bồi thường tổng số tiền 145.800.000 đồng cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm. Bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiện tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 24/6/2017, tại khu vực ngã tư bờ đập thuộc Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, Nguyễn Thái B đã có hành vi dùng một nắm đá dăm ném vào vùng mắt phải của anh Nguyễn Văn H làm mù mắt phải do vỡ nhãn cầu, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 41% *(bốn mươi mốt phần trăm)*.

[2.1] Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B đủ yếu tố và thỏa mãn các điều kiện cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1, khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999, quy định:

1.Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tích từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm;

a, Dùng hung khí nguy hiểm ...;

"……"

i, Có tính chất côn đồ...;

"……"

3. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên hoặc dẫn đến chết người hoặc từ 31% đến 60 %, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm.

[2.2] Hành vi của bị cáo thực hiện trước ngày 01/01/2018. Tuy nhiên, căn cứ Nghị Quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo hưởng quy định có lợi nên áp dụng điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tích từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

a, Dùng hung khí nguy hiểm ...;

"……"

i, Có tính chất côn đồ...;

"……"

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị tù từ 05 năm đến 10 năm

....

c. gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cở thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác. Bị cáo Nguyễn Thái B là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân, bị cáo thừa biết rằng, tính mạng, sức khỏe của con người là thiêng liêng cao quý, quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền tự do cá nhân của mọi công dân được pháp luật bảo vệ. Nhưng do ý thức xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống mà bị cáo đã cố ý bốc một nắm đá dăm ven đường ném thẳng vào vùng mắt phải của bị hại,

dẫn đến bị thương tích và mù mắt phải do vỡ nhãn cầu, tỷ lệ 41%. Hành vi của bị cáo thể hiện sự hung hãn, coi thường người khác và pháp luật, thể hiện tính côn đồ, bị cáo thừa biết đá dăm dùng vào làm đường nhựa có các cạnh sắc nhọn, ở cụ ly gần ném vào vùng mắt sẽ gây nguy hiểm đến mắt. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết định khung là dùng khung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm a và i khoản 1, khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi mà mình đã gây ra.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*". Bị cáo đã bồi thường cho bị hại với số tiền 145.800.000 đồng đây là tính tiết giảm nhẹ "*người phạm tội bồi thường thiệt hại*", người bị hại có đơn bãi nại và tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và không có tình tiết tăng nặng tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sủa đổi năm 2017). Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Nhưng cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo học tập cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thái B về tội "Cố ý gây thương thích" theo điểm a, i khoản 1, 3 Điều 104 BLHS năm 1999. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV; khoản 3 Điều 7 của Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, bị cáo hưởng quy định có lợi nên áp dụng điểm a, i khoản 1, khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thái B từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù. HĐXX xét thấy, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên cần chấp nhận.

[7] Về trách nhiện dân sự: giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường số tiền 145.800.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường, nên không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng: Vật chứng của vụ án, không thu giữ được nên đặt ra giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái B phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1.1. Căn cứ Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt Nguyễn Thái B 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584, Điều 585; Điều 589 của Bộ luật dân sự. Chấp nhận bị cáo (tự thỏa thuận) đã bồi thường xong cho bị hại với số tiền 145.800.000 đồng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thái B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong hạn mười lăm ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh ĐắkNông;
-Sở tư pháp tỉnh ĐắkNông;
-VKS ND huyện ĐắkMil;
-CQCS điều tra Công an huyện ĐắkMil;
-CQ THAHS Công an huyện Đắk Mil;
-Bộ phận HSNV Công an huyện Đắk Mil;
-Chi cục THA DS huyện ĐắkMil;
-Các bị cáo;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lại Hồng Duy